

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 17/TC-TQD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 1990

THÔNG TƯ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn thực hiện chỉ thị 21/CT ngày 19/1/1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường kỷ luật thu nộp ngân sách Nhà nước trong các đơn vị kinh tế quốc doanh

Thi hành chỉ thị số 21/CT ngày 19-1-1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường kỷ luật thu nộp ngân sách Nhà nước trong các đơn vị kinh tế quốc doanh; Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc thực hiện như sau:

1. Tất cả các đơn vị kinh tế quốc doanh (bao gồm cả các tổ chức xuất nhập khẩu) thuộc tất cả các ngành kinh tế quốc dân, lực lượng vũ trang, các tổ chức Đảng, đoàn thể có trách nhiệm đăng ký sản xuất kinh doanh và nộp đầy đủ, kịp thời mọi khoản thu như: Thu quốc doanh, lợi nhuận, khấu hao cơ bản và chênh lệch giá (Nếu có)... vào ngân sách Nhà nước theo đúng chế độ hiện hành.

2. Đối với những đơn vị không chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật thu nộp ngân sách sẽ bị phạt chậm nộp bằng tỷ lệ (%) trên tổng số tiền chậm nộp.

a) Tỷ lệ phạt chậm nộp:

Tỷ lệ phạt chậm nộp cao hơn lãi suất tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn và có kỳ hạn (do Ngân hàng Nhà nước công bố) là 1% tại cùng thời điểm.

Ví dụ: Đơn vị A chậm nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 10 triệu đồng. Lãi suất tiền gửi tiết kiệm do ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm: Không kỳ hạn 4%; có thời hạn 3 tháng 6%.

Nếu chậm nộp dưới 3 tháng mỗi ngày phải nộp phạt:

$5\% \times 10 \text{ triệu đồng} = 16.666,000 \text{ đồng}$

30 ngày

Nếu nộp chậm trên 3 tháng mỗi ngày phải nộp phạt:

$7\% \times 10 \text{ triệu đồng} = 23.333,000 \text{ đồng}$

30 ngày

Đối với các tổ chức kinh doanh nhập khẩu Nếu quá 10 ngày kể từ ngày bốc dỡ lô hàng đầu tiên tại cảng mà đơn vị không hoàn thành việc nộp tiền bán hàng nhập khẩu sẽ bị nộp phạt 0,2% ngày số tiền chậm nộp theo quy định tại thông tư số 53/TCĐN ngày 11-11-1989 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quyết định số 288/CT ngày 16-10-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thanh toán và cho vay xuất nhập khẩu theo nghị định thư đối với khu vực xã hội chủ nghĩa.

b) Thời điểm xác định chậm nộp:

Đối với khoản thu quốc doanh: là ngày kế theo ngày đơn vị nhận được tiền bán hàng, tiền công, tiền cước.

Đối với lợi nhuận, và khấu hao cơ bản nộp ngân sách:

Các đơn vị có kế hoạch nộp lợi nhuận và khấu hao cơ bản phải đăng ký với cơ quan tài chính số nộp và ngày nộp từng tháng nhưng phải đảm bảo trước ngày mùng 5 của tháng tiếp theo. Nếu quá ngày đăng ký mà chưa nộp thì bị phạt chậm nộp.

Trường hợp xí nghiệp không được giao kế hoạch nộp lợi nhuận vào ngân sách nhưng thực tế có phát sinh thì ngày chậm nộp là ngày kế tiếp sau ngày phải nộp báo cáo kế toán quy định tại Điều 25 quyết định số 25/HĐBT ngày 18-3-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ban hành điều lệ tổ chức kế toán Nhà nước; cụ thể:

Là ngày thứ 41 sau khi kết thúc quý báo cáo.

Là ngày thứ 61 sau khi kết thúc năm báo cáo.

Các khoản nộp ngân sách khác: Là ngày kế tiếp sau ngày quy định phải nộp ngân sách Nhà nước theo chế độ hiện hành.

c) Số tiền phạt chậm nộp các đơn vị không được hạch toán vào giá thành hoặc phí lưu thông mà phải hạch toán trừ vào hai quỹ: khen thưởng và phúc lợi (mỗi quỹ 50% số tiền phạt)

3/ Trách nhiệm của cơ quan trong việc tăng cường kỷ luật nộp ngân sách nhà nước:

a) Sở Tài chính (chi cục thu quốc doanh) tăng cường, đôn đốc và kiểm tra việc chấp hành kỷ luật thu nộp ngân sách của các đơn vị kinh tế quốc doanh (trung ương, tỉnh, huyện) đóng trên địa bàn, có quyền ra lệnh thu, lệnh phạt trên cơ sở xác định rõ: số tiền nộp ngân sách, thời